

Số: 82/2025/QĐST-HNGĐ

Tuy Hòa, ngày 24 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 140/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2025, giữa:

* *Nguyên đơn*: Ông Trần P, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Khu phố N, phường I, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

* *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Thu C, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Khu phố N, phường I, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần P và bà Nguyễn Thị Thu C.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Trần P và bà Nguyễn Thị Thu C có 03 con chung tên Trần Ánh N, sinh ngày 17/5/2011, Trần Ngọc L, sinh ngày 25/9/2012 và Trần Ngọc T, sinh ngày 02/6/2019. Ly hôn, hai bên thống nhất giao ba con chung cho bị đơn Nguyễn Thị Thu C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Nguyên đơn Trần P tự nguyện cấp dưỡng nuôi mỗi con 1.000.000 đồng/tháng (3.000.000 đồng/03 con/tháng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 6/2025 đến khi phát sinh một trong các điều kiện về chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc người nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn Trần P tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con. Nguyên đơn đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006066 ngày 16/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên nên được khấu trừ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP Tuy Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS TP Tuy Hòa;
- UBND Hòa Mỹ Tây, Tây Hòa (số 48, quyền số 01/2010);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Thùy Trân